

Số: /SXD-QLVT

Ninh Thuận, ngày

tháng 4 năm 2025

THÔNG BÁO

Danh sách các cơ sở đăng kiểm và đăng kiểm viên, nhân viên nghiệp vụ tại các cơ sở đăng kiểm xe cơ giới trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận

Thực hiện Khoản 8 Điều 24 của Nghị định số 166/2024/NĐ-CP ngày 26/12/2024 của Chính phủ quy định về điều kiện kinh doanh dịch vụ kiểm định xe cơ giới; tổ chức, hoạt động của cơ sở đăng kiểm; niên hạn sử dụng của xe cơ giới.

Sở Xây dựng Ninh Thuận thông báo danh sách các cơ sở đăng kiểm và đăng kiểm viên, nhân viên nghiệp vụ tại các cơ sở đăng kiểm xe trên địa bàn tỉnh, cụ thể như sau:

I. Danh sách các cơ sở đăng kiểm trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận

TT	Tên Cơ sở đăng kiểm/ Cơ sở kiểm định khí thải	Mã số đơn vị	Địa chỉ	Số điện thoại liên hệ	Số lượng ĐCKĐ	Loại ĐCKĐ
1	Trung tâm Đăng kiểm xe cơ giới đường bộ Ninh Thuận	85-01S	Số 33.QL1A, KP15, Phước Dân, Ninh Phước, Ninh Thuận	02593 868 805	2	Loại II
2	Trung tâm Đăng kiểm xe cơ giới số 85-02D - chi nhánh Công ty Cổ phần Thương mại - Dịch vụ - Kỹ thuật KHẢI HƯNG	85-02D	Thôn Văn Lâm 3, xã Phước Nam, Thuận Nam, Ninh Thuận	0889 055 066	2	Loại II

II. Danh sách các đăng kiểm viên và nhân viên nghiệp vụ (NVNV) kiểm định xe cơ giới

1. Trung tâm Đăng kiểm xe cơ giới Mã số 85-01S:

TT	Họ và tên	Ngày sinh	Mã số ĐKV	Hạng ĐKV/ Nhân viên NV	Công đoạn thực hiện (Từ CD 1 đến CD 5)	Đơn vị công tác	Ghi chú
1	Tạ Hậu	26/01/1972	00217	ĐKV hạng I	CD 1+2+3+4+5	85-01S	Giám đốc
2	Lê Kông Quyền	17/10/1977	00219	ĐKV hạng I	CD 1+2+3+4+5	85-01S	Phó GD
3	Nguyễn Minh Lân	02/01/1980	00218	ĐKV hạng I	CD 1+2+3+4+5	85-01S	TP
4	Hồ Quang Vinh	10/02/1980	00348	ĐKV hạng I	CD 1+2+3+4+5	85-01S	PTP
5	Huỳnh Thái Tài	02/10/1987	01308	ĐKV hạng I	CD 1+2+3+4+5	85-01S	PTP
6	Đỗ Tấn Phát	17/01/1985	00349	ĐKV hạng I	CD 1+2+3+4+5	85-01S	
7	Ngô Anh Tuấn	10/01/1990	00514	ĐKV hạng I	CD 1+2+3+4+5	85-01S	
8	Nguyễn Hữu Thành	03/08/1995	01805	ĐKV hạng II	CD 1+2+3+4+5	85-01S	
9	Huỳnh Tấn Phát	18/03/1999	20388	ĐKV hạng II	CD 1+2+3+4+5	85-01S	
10	Tạ Khải Huân	26/03/1999	20446	ĐKV hạng II	CD 1+2+3+4+5	85-01S	
11	Lê Trọng Luật	07/08/1999	20445	ĐKV hạng II	CD 1+2+3+4+5	85-01S	
12	Ngô Văn Vinh	28/03/1999		ĐKV hạng II	CD 1+2+3+4+5	85-01S	

TT	Họ và tên	Ngày sinh	Mã số ĐKV	Hạng ĐKV/ Nhân viên NV	Công đoạn thực hiện (CD1 đến CD5)	Đơn vị công tác	Ghi chú
13	Võ Đình Thiệu	20/03/1981		NVNV		85-01S	
14	Trần Thị Mận	11/20/1986		NVNV		85-01S	
15	Nguyễn Thị Thanh Dung	27/01/1981		NVNV		85-01S	
16	Chu Thị Thu Hiền	21/05/1977		NVNV		85-01S	
17	Trần Thế Vũ	23/02/1968		NVNV		85-01S	
18	Lê Hữu Thuận	10/06/1988		NVNV		85-01S	
19	Nguyễn Phương Thuý	17/05/1992		NVNV		85-01S	
20	Lê Phương Anh	30/09/1987		NVNV		85-01S	
21	Nguyễn Huỳnh Mỹ Duyên	06/04/2002		NVNV		85-01S	
Tổng cộng: 12 đăng kiểm viên và 09 nhân viên nghiệp vụ							

2. Trung tâm Đăng kiểm xe cơ giới Mã số 85-02D:

TT	Họ và tên	Ngày sinh	Mã số ĐKV	Hạng ĐKV/ Nhân viên NV	Công đoạn thực hiện (CD1 đến CD5)	Đơn vị công tác	Ghi chú
1	Đỗ Văn Hòa	23/8/1967	00347	ĐKV hạng I	CD 1+2+3+4+5	85-02D	GĐ
2	Huỳnh Vạn Hoàng	29/10/1990	01100	ĐKV hạng I	CD 1+2+3+4+5	85-02D	PGĐ
3	Nguyễn Văn Hoàng Sang	16/12/1999	20063	ĐKV hạng II	CD 1+2+3+4+5	85-02D	PGĐ
4	Văn Đức Hàn Khiêm	18/10/1997	20389	ĐKV hạng II	CD 1+2+3+4+5	85-02D	
5	Phan Khả Minh	25/01/1996		NVNV		85-02D	
Tổng cộng: 04 đăng kiểm viên và 01 nhân viên nghiệp vụ							

Sở Xây dựng tỉnh Ninh Thuận trân trọng thông báo./.

Nơi nhận:

- UBND tỉnh
- Bộ Xây dựng
- Cục ĐKVN
- Lãnh đạo Sở;
- Các Sở Xây dựng (để phối hợp);
- Thanh tra Sở;
- Trang TTĐT Sở Xây dựng (đăng tải);
- Lưu: VT, PQLVT_(NHT)

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Trần Ngọc Quang